TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Chiến.

Bà Trần Thị An.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Như Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Ni - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Thị Hồng G, sinh ngày 29/6/1992; Tại: Hà Tiên, Kiên Giang; Nơi cư trú: số K, đường K, khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Thợ làm tóc; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ, tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B và bà Lâm Thị N; Bị cáo không có chồng nhưng có 01 đứa con sinh năm 2021. Tiền sự: Không; Tiền án: Có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, bị cáo vào chấp hành án ngày 15/11/2023, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Dương Bích T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Bà Hồ Thị M, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

- Bà Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Văn C, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Khu phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 22/8/2023, tại phòng số 07 nhà trọ T thuộc tổ 09, khu phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, Ngô Thị Hồng G và Dương Bích T đang chuẩn bị dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị Công an kiểm tra thu giữ trên giường 03 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, 02 bật lửa và thu giữ trong nhà vệ sinh 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma tuý gồm 01 cây nỏ thuỷ tinh, 01 ống hút màu đen và 01 chai Sting nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngô Thị Hồng G khai nhận: Trong số 03 bịch ma tuý bị thu giữ, có 01 bịch Gấm mua của một người bàn bà tên G tại khu vực xóm củi thuộc khu phố 3, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang với số tiền 200.000 đồng vào sáng ngày 22/8/2023, G mang về nhà sử dụng một ít, số ma tuý còn lại G cất giấu trong người nhằm mục đích rủ T sử dụng, 02 bịch ma tuý còn lại G mua của một người đàn ông tên L tại khu phố 5, phường Bình San, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang với số tiền 400.000 đồng vào chiều ngày 22/8/2023. Sau đó, G rủ T thuê nhà trọ T để sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 917/KL-KTHS ngày 02/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt tinh thể rắn, màu trắng chứa bên trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4435 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trong vụ án:

1. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Văn Cảnh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám có khối lượng 0,3902 gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 917/2023.

2. 02 (hai) bật lửa, màu đỏ, đã qua sử dụng.

3. 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy gồm: 01 (một) cây nỏ thuỷ tinh, 01 (một) ống hút màu đen và 01 (một) chai Sting.

4. 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: Galaxy Note 8, số Imei 1: 353759/09166067/4; số Imei 2: 353760/09/166067/2, đã qua sử dụng.

5. 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: không xác định, số Imei 1: 355639/07/716174/9; số Imei 2: 355640/07/716174/7, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

Tại bản Cáo trạng số 13/CTr-VKSHT ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Ngô Thị Hồng G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị Hồng G mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt của Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và các dụng cụ sử dụng ma túy, về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 22/8/2023, tại khu phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang Ngô Thị Hồng G có hành vi tàng trữ trái phép 0,4435 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, Công an thành phố Hà Tiên trong việc phát hiện tội phạm trong vụ án khác, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý đây là trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với hành vi của Dương Bích T cùng với Ngô Thị Hồng G đến nhà trọ để sử dụng ma túy nhưng số ma túy trên là của G mua của người khác rồi rủ T sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điền tra Công an thành phố Hà Tiên không khởi tố T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông tên L và đàn bà tên G bán ma túy cho bị cáo G nhưng qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành và dụng cụ sử dụng ma túy là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với hai điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không phải là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Ngô Thị Hồng G và Dương Bích T.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Hồng G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Hồng G 02 (hai) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, buộc bị cáo Ngô Thị Hồng G phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính

từ ngày 15/11/2023 (được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2022 đến ngày 25/7/2022).

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Văn Cảnh và hình dấu tròn của Phong Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng còn lại sau giám có khối lượng 0,3902 gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 917/2023.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bật lửa, màu đỏ, đã qua sử dụng và 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 (một) cây nỏ thuỷ tinh, 01 (một) ống hút màu đen và 01 (một) chai Sting.

Trả lại cho Ngô Thị Hồng C 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: Galaxy Note 8, số Imei 1: 353759/09166067/4; số Imei 2: 353760/09/166067/2, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Dương Bích T 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, kiểu máy: không xác định, số Imei 1: 355639/07/716174/9; số Imei 2: 355640/07/716174/7, đã qua sử dụng.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị Hồng G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hồ Thị Muỗi và bà Phạm Thị Hồng Lệ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

Mạc Văn Hên